

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2017.

“V/v tranh chấp về hôn nhân  
và gia đình ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.

Ông Nguyễn Việt Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phụng - Thư ký Tòa án ND thành phố Cao Lãnh.

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 260/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 về “tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị L, sinh năm 1978. *(có mặt tại phiên tòa)*.

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Ngô Ngọc A, sinh năm 1974. *(vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)*.

Địa chỉ: Số nhà 66, đường Đ, Khóm 1, Phường 11, thành phố L, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2017 và quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị L trình bày:***

*Quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị L và anh Ngô Ngọc A kết hôn với nhau vào năm 2002, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/8/2002 tại Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố L, tỉnh T.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc được một năm, đến năm 2003 vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân

do không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh A không hiểu cho chị L và không còn quan tâm, thương yêu chị L. Từ tháng 8 năm 2003, chị L về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng xa nhau từ đó đến nay đã trên 14 năm. Từ khi xa nhau đến nay, chị L và anh A có hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả tốt. Nay, chị Lê Thị L cương quyết yêu cầu ly hôn với anh Ngô Ngọc A.

**Con chung:** Chị Lê Thị L và anh Ngô Ngọc A có 01 con chung tên: Ngô Ngọc T, sinh ngày 26/6/2003. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung.

**Tài sản chung và nợ chung:** Không có.

**Bị đơn Ngô Ngọc A:** Anh Ngô Ngọc A không gửi (nộp) văn bản ý kiến cho Tòa án.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Ngô Ngọc A nhưng anh A không có văn bản ghi ý kiến đối với nội dung vụ án, đồng thời không có mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không có mặt tại các phiên tòa xét xử của Tòa án.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con. Bị đơn Ngô Ngọc A có địa chỉ tại Phường 11, thành phố L, tỉnh T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh T theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Ngô Ngọc A hiện đang có mặt tại nơi cư trú, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh A nhưng anh A không có mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời không có mặt tại phiên tòa hôm nay. Chị L đồng ý việc xét xử vắng mặt anh A tại phiên tòa theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh A theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Lê Thị L và anh Ngô Ngọc A được xác lập vào năm 2002, do chị L tự nguyện và thừa nhận, có đăng ký kết hôn ngày 09/8/2002 tại Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố L, tỉnh T nên quan hệ hôn nhân giữa ông chị L và anh A là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị L cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Ngọc A. Anh A không có mặt tại phiên tòa và không có ý kiến về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, anh A không đến Tòa án và không gửi (nộp) văn bản ghi ý kiến, để trình bày về quan hệ hôn nhân cho Tòa án.

Hội đồng xét xử kết luận, chị L và anh A có nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L, chị Lê Thị L được ly hôn với anh Ngô Ngọc A là phù hợp theo Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Xét con chung*: Chị Lê Thị L và anh Ngô Ngọc A có 01 con chung tên Ngô Ngọc T, sinh ngày 26/6/2003. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị L. Chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, cháu Ngô Ngọc T có nguyện vọng được sống chung với chị L.

Hội đồng xét xử xét thấy, anh A hiện đang có mặt tại địa phương, anh A không có ý kiến về việc nuôi con và con chung có nguyện vọng được sống chung với chị L. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận, chấp nhận yêu cầu của chị L, tiếp tục giao con chung tên Ngô Ngọc T, sinh ngày 26/6/2003 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Xét về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị L không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung; Anh A không có ý kiến về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] *Xét tài sản chung và nợ chung*: Chị L trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ ai và không cho ai nợ; Anh A không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Án phí*: Chị Lê Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Ngô Ngọc A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị L, chị Lê Thị L được ly hôn với anh Ngô Ngọc A.

Con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị L. Tiếp tục giao con chung tên Ngô Ngọc T, sinh ngày 26/6/2003, cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, hiện cháu T đang sống chung với chị L.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Lê Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 13417 ngày 30/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh T. Như vậy, chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Ngô Ngọc A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

Chị Lê Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Ngọc A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Liên**

**Nơi nhận:**

- Chi cục THA.DS TPCL
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**ĐỀ THI HÀNH**

**Thành phố Cao Lãnh, ngày 07 tháng 11 năm 2017  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Liên**